

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày 28-09-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Bùi Đức Hiệp.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Mạnh Nhanh và ông Nguyễn Đại Đồng.
- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Duy Quang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 09 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 13/09/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1953 tại xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Nghề ngH: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M; vợ là Nguyễn Thị Ng và có 04 con chung, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/11/1974 bị bắt về hành vi Hủy hoại tài sản, năm 1992 bị bắt về hành vi đánh bạc, Bản án số 273/HSST ngày 27/11/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ ngày 25/5/2022 đến ngày 03/6/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn – Cầm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại khu vực thôn Đoài, xã X. Công an xã X kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang đối với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1953 ở thôn Đ, xã A đang mang theo 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, Q khai là Heroin. Cùng đi trên xe máy Biển kiểm soát 29Y1-236.18 chở Q khi đó là anh Lê Văn H, sinh năm 1980 (ở địa chỉ: thôn Đ, xã A). Công an huyện M đã tạm giữ ma túy và 01 điện thoại Galaxy M02 màu đen có số thuê bao 0342.192.308 của Nguyễn Văn Q và xe máy của anh Lê Văn H.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận:

Khoảng 8 giờ sáng 25/5/2022, Q nhờ con rể là Lê Văn H chở xe máy đến Bệnh viện Vân Đình khám bệnh. Khoảng 11 giờ trưa cùng ngày, trên đường về, khi đi qua khu vực thôn Đ, xã X, Q bảo H dừng xe lại, sau đó một mình Q đi vào khu vực ngõ xóm tìm mua ma túy về sử dụng. Đến gần nơi ngôi nhà có cổng sắt màu ghi, gặp một người nam giới khoảng gần 60 tuổi và được người đó bán cho 200.000 đồng ma túy. Sau khi trả tiền xong, Q quay lại nơi anh H đang đứng chờ, cả hai lên xe về nhà, trên đường đi bị Công an xã X kiểm tra bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 3512/KL-KTHS ngày 01/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc giấy có dòng kẻ là ma túy loại Heroin, khối lượng 0.135 gam”.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-MĐ ngày 08/09/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì mẫu vật chứa ma túy có chữ ký của Cán bộ Công an huyện Mv và chữ ký của Nguyễn Văn Q.

Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mv và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mv và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/5/2022, Nguyễn Văn Q có hành vi mua và tàng trữ 0,135 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mv có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, do đó phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: ngày 27/11/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngoài ra trích lục tiền án, tiền sự thể hiện: ngày 25/11/1974 bị bắt về hành vi hủy hoại tài sản, năm 1992 bị bắt về hành vi đánh bạc, tuy nhiên hồ sơ, tài liệu liên quan đến các hành vi này không còn nên không có căn cứ xem xét. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bảo đảm tác dụng giáo dục cải tạo chung và phòng ngừa riêng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên có căn cứ áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, sức khỏe yếu, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Chiếc điện thoại Samsung Galaxy M02 màu đen, số imeil: 350711262802208, imeil2: 356613222802209 đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim thu giữ của bị cáo do không liên uqan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn Q.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q do không xác định được các thông tin cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ là có cơ sở.

Đối với anh Lê Văn H đi cùng với Q nhưng không biết Q mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với xe máy biển kiểm soát 29Y1-236.18 qua xác minh mang tên anh Lê Văn H, xe không nằm trong dữ liệu vật chứng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mđã trả lại xe cho anh H là đúng.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/5/2022 đến ngày 03/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy phong bì mẫu vật chứa ma túy có chữ ký của Cán bộ Công an huyện M và chữ ký của Nguyễn Văn Q.

Trả lại Nguyễn Văn Q 01 điện thoại Samsung Galaxy M02 màu đen, số imeil: 350711262802208, imeil2: 356613222802209 đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 01 Điều 21, điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã A (thay Thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Hiệp

